

SỞ GD&ĐT HÀ TĨNH
TRƯỜNG THPT LÊ HỒNG
PHONG

ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA NĂM 2017
MÔN: HÓA HỌC

Thời gian làm bài: 50 phút;

(40 câu trắc nghiệm)

Câu 1: Ngâm một lá Ni lần lượt trong những dung dịch muối sau: MgSO_4 , NaCl , CuSO_4 , AlCl_3 , ZnCl_2 , $\text{Pb(NO}_3)_2$, AgNO_3 . Ni khử được các ion kim loại

- A. Pb^{2+} , Ag^+ , Cu^{2+} B. Al^{3+} , Ag^+ , Cu^{2+}
C. Na^+ , Ag^+ , Cu^{2+} D. Mg^{2+} , Ag^+ , Cu^{2+}

Câu 2: Cation M^+ có cấu hình electron ở phân lớp ngoài cùng là $2p^6$. Nguyên tử M là

- A. K B. Cl C. Na D. F

Câu 3: Kim loại Zn có thể khử được những ion nào sau đây?

- A. Mg^{2+} B. Na^+ C. Ca^{2+} D. H^+

Câu 4: Cho các cấu hình electron của các nguyên tố sau:

- I. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2$ II. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^3$ III. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 4s^2$ IV. $1s^2 2s^2 2p^6$
A. II, III, IV B. I, III C. III, IV D. I, II, III

Câu 5: Chọn cách sắp xếp theo chiều giảm dần độ ngọt của các chất

- A. saccarozơ, fructozơ, glucozơ
B. fructozơ, saccarozơ, glucozơ
C. saccarozơ, glucozơ, fructozơ
D. glucozơ, fructozơ, saccarozơ

Câu 6: Thạch cao sống có công thức là.

- A. CaSO B. $\text{CaSO}_4 \cdot 2\text{H}_2\text{O}$ C. $2\text{CaSO}_4 \cdot \text{H}_2\text{O}$ D. $\text{CaSO}_4 \cdot n\text{H}_2\text{O}$

Câu 7: Cho 1,2 gam kim loại nhóm IIA tác dụng với dung dịch HCl dư, được 4,75 gam muối kim loại đó là?

- A. Be B. Mg C. Ca D. Ba

Câu 8: Để trung hòa lượng axit béo tự do trong 14 gam chất béo cần 15ml dung dịch KOH 0,1M. Chỉ số axit chất béo là

- A. 6 B. 14 C. 7 D. 12

Câu 9: Tính chất vật lí nào dưới đây của kim loại không phải do các electron tự do gây

ra?

- A. tính cứng
- B. tính dẫn điện và dẫn nhiệt
- C. tính dẻo
- D. ánh kim

Câu 10: Dung dịch aminoaxit nào sau đây làm quỳ tím hóa xanh

- A. axitglutmic
- B. lysin
- C. alanin
- D. valin

Câu 11: Loại muối được dùng để chế thuốc đau dạ dày và dùng trong công nghiệp thực phẩm làm bột nở.

- A. Na_2CO_3
- B. CaCO_3
- C. NaCl
- D. NaHCO_3

Câu 12: polime nào sau đây được tổng hợp bằng phương pháp trùng hợp?

- A. polipetit
- B. nilon-6,6
- C. polisaccarit
- D. polimetylmetylacrylat

Câu 13: Ứng với công thức phân tử $\text{C}_3\text{H}_9\text{N}$, có đồng phân amin nhiều nhất là.

- A. 3
- B. 6
- C. 5
- D. 4

Câu 14: Công thức cấu tạo của alanin là.

- A. $\text{NH}_2\text{CH}_2\text{COOOH}$
- B. $\text{NH}_2\text{CH}_2\text{CH}_2\text{CH}_2\text{COOH}$
- C. $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$
- D. $\text{CH}_3\text{CH}(\text{NH}_2)\text{COOH}$

Câu 15: Đồng phân của glucozơ là

- A. fructozơ
- B. Xenlulozơ
- C. tinh bột
- D. saccarozơ

Câu 16: Điện phân nóng chảy 8,94 gam muối clorua của kim loại hóa trị I thì thu được 1,344 lít khí (đktc) ở anot. Muối điện phân là?

- A. KCl
- B. LiCl
- C. AgCl
- D. NaCl

Câu 17: Nếu M là nguyên tố nhóm IA thì oxit của nó công thức là?

- A. M_2O
- B. M_2O_3
- C. MO
- D. MO_2

Câu 18: Chất nào sau đây còn có tên gọi là đường nho?

- A. Saccarozơ.
- B. Tinh bột.
- C. Fructozơ.
- D. Glucozơ.

Câu 19: Trong hiện tượng ăn mòn điện hóa xảy ra.

- A. phản ứng hóa hợp
- B. phản ứng thủy phân
- C. phản ứng oxi hóa - khử
- D. phản ứng thế

Câu 20: Phát biểu nào sau đây **không** đúng?

- A. Polime là hợp chất có khối lượng phân tử rất cao và kích thước phân tử rất lớn
- B. Polime là hợp chất mà phân tử gồm nhiều mắt xích liên kết với nhau
- C. Protit không thuộc loại hợp chất polime
- D. Các polime đều khó bị hòa tan trong các chất hữu cơ

Câu 21: Tính chất nào sau đây không phải là tính chất của cao su tự nhiên?

- A. Tính đàn hồi
- B. không dẫn điện
- C. không thấm khí và nước
- D. không tan trong xăng và benzen

Câu 22: Những phân tử nào sau đây có thể tham gia phản ứng trùng hợp? $\text{CH}_2=\text{CH}_2(1)$; $\text{CH}\equiv\text{CH}(2)$; $\text{CH}_2=\text{CH}-\text{Cl}(3)$; $\text{CH}_3-\text{CH}_3(4)$

- A. (1), (2), (3), (4)
- B. (1), (2), (3)
- C. (1), (3)
- D. (3), (2)

Câu 23: Dãy gồm các chất được xếp theo chiều tăng lực bazơ từ trái sang phải là.

- A. NH_3 , $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$, CH_3NH_2
- B. CH_3NH_2 , $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$, NH_3
- C. $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$, NH_3 , CH_3NH_2
- D. CH_3NH_2 , NH_3 , $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$

Câu 24: Este $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$ phản ứng với dung dịch NaOH (đun nóng) sinh ra các sản phẩm hữu cơ là.

- A. $\text{C}_2\text{H}_5\text{ONa}$ và CH_3COOH
- B. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$ và CH_3ONa
- C. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COONa}$ và CH_3OH
- D. CH_3COONa và $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$

Câu 25: Để chuyển chất béo lỏng thành chất béo rắn ta thường cho chất béo lỏng tác dụng với.

- A. CO_2
- B. H_2O
- C. H_2
- D. NaOH

Câu 26: Phản ứng este hóa có đặc điểm nào sau đây?

hoàn toàn; (2) nhanh; (3) Chậm; (4) có giới hạn; (5) tỏa nhiệt mạnh

- A. (1), (5)
- B. (2), (4)
- C. (3), (5)
- D. (3), (4)

Câu 27: Nhóm kim loại nào sau đây đều tác dụng với nước lạnh tạo dung dịch kiềm

- A. Ba, Na, K, Ca
- B. K, Na, Ca, Zn
- C. Be, Mg, Ca, Ba
- D. Na, K, Mg, Ca

Câu 28: $\text{CH}_2 = \text{CH} - \text{COOCH}_3$ có tên gọi là.

- A. Metyl metacrylat
- B. Metyl acrylat
- C. Vinylaxeta
- D. etylaxetat

Câu 29: Dùng phương pháp nhiệt luyện có thể điều chế được các kim loại nào sau đây?

- A. Fe, Al, Cu, Zn B. Mg, Ag, Cu, Pb
C. Na, Mg, Zn, Ni D. Fe, Zn, Cu, Pb

Câu 30: các kim loại có tính chất vật lí chung là?

- A. Tính dẻo, tính dẫn điện, tính dẫn nhiệt, ánh kim
B. ánh kim, tính cứng, tính dẫn điện, tính dẻo
C. tính dẫn điện, tính dẫn nhiệt, tính dẻo, tính cứng
D. nhiệt độ nóng chảy, ánh kim, tính dẫn điện, tính dẫn nhiệt.

Câu 31: Những phát biểu nào sau đây là **không** đúng

- A. Dầu ăn và mỡ bôi trơn có cùng thành phần nguyên tố
B. Chất béo không tan trong nước
C. Chất béo không tan trong nước, nhưng tan nhiều trong dung môi hữu cơ
D. Chất béo là este của glixerol và axit.

Câu 32: Hòa tan hoàn toàn 10 gam hỗn hợp Al và Mg trong dd HCl thu được 0,5 gam khí H_2 (đktc) khi cô cạn dung dịch thu được số gam muối khan là.

- A. 27,75 gam B. 27,25 gam C. 28,25 gam D. 28,75 gam

Câu 33: Glucozơ có trong máu người với một tỉ lệ không đổi là

- A. 1% B. 0,1% C. 10% D. 0,01%

Câu 34: Nước cứng tạm thời là nước có chứa các ion

- A. Ca^{2+} , Mg^{2+} , Cl^- B. Ca^{2+} , Mg^{2+} , SO_4^{2-}
C. Ca^{2+} , Mg^{2+} , HCO_3^- D. Ca^{2+} , Mg^{2+} , NO_3^-

Câu 35: Cho nước brom tác dụng vừa đủ với m gam anilin thu được 33 gam kết tủa trắng (phản ứng hoàn toàn), giá trị của m thu được là

- A. 11,2 gam B. 9,3 gam C. 8,32 gam D. 8,6 gam

Câu 36: Thủy phân hoàn toàn 14,8 gam metyl axetat trong NaOH(dư) khối lượng muối khan thu được là.

- A. 16,4 gam B. 13,6 gam C. 8,2 gam D. 19,2 gam

Câu 37: Thứ tự giảm dần độ hoạt động hóa học của các kim loại kiềm là?

- A. Na, K, Cs, Rb, Li B. Cs, Rb, K, Na, Li

C. Li, Na, K, Rb, Cs D. K, Li, Na, Rb, Cs

Câu 38: Dung dịch lòng trắng trứng gọi là dung dịch

A. casein insulin B. hemoglobin C. insulin D. anbumin

Câu 39: Có mấy loại cacbohidrat quan trọng?

A. 4 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 40: Hợp chất $\text{NH}_2 - [\text{CH}_2]_4 - \text{COOH}$ có tên gọi là

A. axit α -aminopropionic B. axit ω - aminoenantoic
C. axit ε - aminocaproic D. axit α - aminoglutaric

Đáp án đề thi thử THPT Quốc gia năm 2017 môn Hóa học

1. A	11. D	21. C	31. A
2. C	12. D	22. B	32. A
3. D	13. D	23. C	33. B
4. B	14. D	24. D	34. C
5. B	15. A	25. C	35. B
6. A	16. B	26. D	36. A
7. B	17. A	27. B	37. B
8. A	18. D	28. C	38. D
9. A	19. C	29. D	39. C
10. B	20. C	30. A	40. C